**Thắng lợi của nghệ thuật hợp đồng tác chiến**

Đại tá**, TS TRẦN ĐĂNG THANH**

Cách đây 39 năm, một trận quyết chiến chiến lược được diễn ra trên bầu trời Hà Nội, Hải Phòng và một số vùng phụ cận, giữa một dân tộc đất không rộng, người không đông, nhưng có ý chí kiên cường và quyết không khuất phục đế quốc Mỹ xâm lược, tên “sen đầm” quốc tế có tiềm lực kinh tế, quân sự hùng mạnh bậc nhất thế giới. Sau 12 ngày đêm chiến đấu với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, dân tộc ta đã chiến thắng, các lực lượng phòng không, không quân của ta đã hạ gục sức mạnh của không lực Hoa Kỳ. Dư luận phương Tây thời đó ví trận thắng này là “trận Điện Biên Phủ trên không”. Mấy chục năm trôi qua, đã có nhiều tác phẩm, tổng kết của lãnh đạo, tướng lĩnh, nhà nghiên cứu lý luận quân sự… ở nhiều chế độ chính trị khác nhau viết về trận “Điện Biên Phủ trên không”. Mặc dù có nhiều cách tiếp cận khác nhau, nhưng đều khẳng định chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” là chiến thắng của sức mạnh chính trị tinh thần, của trí tuệ Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ, trong đó có nghệ thuật quân sự tài giỏi của một quân đội anh hùng.

Cho đến tháng 10-1972, cuộc tiến công chiến lược của quân và dân ta trên chiến trường miền Nam đã diễn ra hơn nửa năm và giành thắng lợi to lớn, làm thay đổi cục diện chiến trường. Trên miền Bắc, quân và dân ta đã đánh bại một bước quan trọng cuộc chiến tranh phá hoại của không quân và hải quân Mỹ; không ngừng tăng cường sức người, sức của vào tiền tuyến lớn, cùng quân và dân miền Nam phát triển cuộc tiến công chiến lược. Tại Pa-ri, cuộc đàm phán giữa ta và Mỹ kéo dài đã bốn năm. Ngày 8-10-1972, Chính phủ ta đưa ra bản dự thảo “Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam”, ta và Mỹ đã thỏa thuận hầu hết các nội dung của bản dự thảo, ấn định ngày 22-10-1972 ký tắt tại Hà Nội và 31-10-1972 ký chính thức tại Pa-ri. Nhưng phía Mỹ cố tình dây dưa, muốn đợi qua cuộc bầu cử tổng thống, đồng thời chuẩn bị bước phiêu lưu quân sự mới, nhằm giành thế mạnh cả về quân sự và ngoại giao, ép ta phải nhân nhượng theo những điều kiện có lợi cho Mỹ.

Phân tích âm mưu và hành động của địch, Bộ Chính trị Trung ương Đảng nhận định, địch sẽ đánh phá trở lại toàn miền Bắc với mức độ ác liệt hơn, có nhiều khả năng chúng sẽ dùng máy bay chiến lược B52 đánh ồ ạt vào Hà Nội, Hải Phòng… Nhiệm vụ của Quân chủng Phòng không – Không quân là tập trung mọi khả năng, nhằm đúng máy bay B52 mà tiêu diệt. Kế hoạch chuẩn bị đánh trả và phòng tránh máy bay B52 được quân và dân ta triển khai khẩn trương, tích cực, chủ động, kiên quyết, trong đó lực lượng nòng cốt là Quân chủng Phòng không – Không quân. Chúng ta đã huy động một lực lượng lớn tham gia chiến dịch gồm 6 trung đoàn tên lửa phòng không (loại tên lửa SAM 2), 3 trung đoàn không quân tiêm kích, 4 trung đoàn và 8 tiểu đoàn pháo cao xạ, 356 đơn vị pháo, súng máy cao xạ, toàn mạng ra-đa và các lực lượng phục vụ khác.

Ngày 17-12-1972, tổng thống Mỹ R.Ních-xơn ra lệnh mở cuộc tập kích chiến lược đường không bằng máy bay B52 mang tên “Lai-nơ Bếch-cơ II” vào Hà Nội, Hải Phòng. Vào lúc 19 giờ 20 phút ngày 18-12, ra-đa của ta phát hiện máy bay B52 của địch bay vào vùng trời miền Bắc. Từ đó, liên tục 12 ngày đêm, Mỹ đã huy động đến mức cao nhất sức mạnh của không quân chiến lược thực hiện cuộc tập kích chiến lược vào Thủ đô Hà Nội, thành phố Hải Phòng và một số trung tâm công nghiệp ở miền Bắc. Được chuẩn bị chu đáo từ trước, quân và dân ta bước vào cuộc chiến đấu với tinh thần bình tĩnh, tự tin và quyết thắng. Không quân ta đón đánh địch từ vòng ngoài. Bộ đội cao xạ và lưới lửa tầm thấp của dân quân tự vệ bắn “hất” máy bay chiến thuật của địch lên cao. Ra-đa, tên lửa vừa khắc phục các loại nhiễu, phát sóng bắt mục tiêu B52 và phóng đạn tiêu diệt. Cả bầu trời Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên và nhiều vùng phụ cận khác được phủ kín lưới lửa phòng không ba thứ quân ở nhiều tầng, nhiều tầm, nhiều hướng.

Đúng 7 giờ ngày 30-12-1972, Chính phủ Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom từ bắc vĩ tuyến 20 trở ra và đề nghị gặp đại biểu Chính phủ ta tại Pa-ri, bàn việc ký hiệp định. Cuộc tập kích chiến lược quy mô lớn nhất bằng máy bay B52 của Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng bị đánh bại. Trong 12 ngày đêm, địch đã xuất kích 663 lần máy bay chiến lược B52 và hơn 3.800 lần chiếc máy bay chiến thuật các loại.

Đây là lần đầu tiên quân và dân ta đã tổ chức, thực hành thắng lợi chiến dịch phòng không đánh bại cuộc tập kích chiến lược đường không của địch. Ta đã bắn rơi 81 máy bay, trong đó có 34 máy bay chiến lược B52 và 5 máy bay F111, giáng đòn quyết định vào cố gắng cuối cùng của Mỹ trong năm 1972, buộc chúng phải ký Hiệp định Pa-ri chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Về nghệ thuật chiến dịch, thành công nổi bật là ta đã đánh giá đúng âm mưu, ý đồ và dự đoán đúng quy luật đánh phá của không quân chiến lược Mỹ. Tổ chức, sử dụng hợp lý lực lượng phòng không ba thứ quân đánh các loại máy bay chiến lược, chiến thuật của địch cả ban ngày và ban đêm. Đặc biệt, tập trung lực lượng tên lửa phòng không đủ mạnh để đánh mục tiêu chủ yếu là B52, trong khu vực tác chiến chủ yếu là Hà Nội. Trong suốt thời gian chiến dịch, nghệ thuật hiệp đồng tác chiến giữa các binh chủng trong Quân chủng Phòng không – Không quân và giữa các lực lượng phòng không của ba thứ quân đã phát triển lên một trình độ cao, làm phong phú nghệ thuật chiến tranh nhân dân Việt Nam.

Chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” rất to lớn, âm hưởng của nó đã vượt ra khỏi phạm vi của một chiến dịch, góp phần quyết định “đánh cho Mỹ cút”, tạo tiền đề “đánh cho ngụy nhào” vào mùa xuân 1975. Thắng lợi đó đã kiểm nghiệm sự sáng tạo của một phương thức tiến hành chiến tranh cách mạng, với nghệ thuật quân sự độc đáo, làm giảm hiệu lực hoặc vô hiệu hóa sở trường tác chiến của đối phương, đồng thời hậu thuẫn kịp thời, đắc lực cho mặt trận đấu tranh ngoại giao. Những bài học về nghệ thuật chỉ đạo, tổ chức, thực hành chiến dịch phòng không vẫn giữ nguyên giá trị để các cấp, các ngành, các địa phương và lực lượng vũ trang tiếp tục nghiên cứu, vận dụng vào thực tiễn một cách sáng tạo, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh.

Nguồn báo quân đội nhân dân 25/09/2011.